

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HSST

Ngày 26/8/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm Bkrông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Viết Chấn.

Ông Phạm Xuân Vinh.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN VĂN H.** Sinh năm 1972, tại: Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn 11, xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Trần Xuân K, sinh năm 1947 và con bà Trịnh Thị T, sinh năm 1948. Vợ là Lê Thị C, sinh năm 1972 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

Người bị hại: Ông Nguyễn Khắc D, sinh năm 1971 (chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông Nguyễn Khắc C, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk.

Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Phường B, thành phố C, tỉnh H.

Ông Nguyễn Khắc Q.

Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh H.

Người đại diện tham gia tố tụng theo ủy quyền: Anh Nguyễn Khắc B, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk- Có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị C, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn 11, xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk -Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 25/3/2022, Trần Văn H điều khiển xe ô tô biển số 47A-289.xx lưu thông trên quốc lộ 26 hướng từ huyện E1 đi thành phố B. Khi đến khu vực Km 127+700 quốc lộ 26 thuộc thôn T, xã E, huyện K, H điều khiển xe ô tô vượt sang bên trái xe ô tô phía trước cùng chiều, sau đó H điều khiển xe ô tô đang trở về làn đường bên phải theo chiều di chuyển thì phát hiện ông Nguyễn Khắc D đang đi bộ từ phần đường bên phải theo hướng từ huyện E1 đi thành phố B để sang phần đường bên trái. Do khoảng cách giữa xe ô tô và ông Dân đã quá gần nên Hà không kịp xử lý và đã để xe ô tô do mình điều khiển va chạm với ông Dân. Hậu quả làm ông Nguyễn Khắc D tử vong tại chỗ.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường thẳng tại Km 127+700 quốc lộ 26 thuộc thôn T, xã E, huyện K. Đây là khu vực ngã ba giao nhau giữa quốc lộ 26 và đường đi vào thôn P, xã E nằm bên trái đường theo hướng huyện E đi thành phố B. Mặt đường rộng 8,60m, được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân chia lòng đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau, phần đường bên phải theo hướng huyện E1 đi thành phố B rộng 4,40m. Mỗi phần đường có vạch sơn trắng liền nét phân chia phần đường thành hai làn đường xe chạy cùng chiều nhau. Làn đường ngoài cùng sát mép đường bên phải rộng 1,30m, làn đường ngoài cùng sát mép đường bên trái rộng 1,20m. Ngay sát mép bên phải quốc lộ 26 là phần hành lang an toàn giao thông được trải bê tông xi măng rộng 3,90m. Đoạn đường có biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên nằm ở phần đất bên phải quốc lộ 26, có hệ thống chiếu sáng công cộng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Mặt đường đi thôn P, xã E, huyện K rộng 5,20m, được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, không có vạch sơn phân chia lòng đường thành hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau. Mặt tiếp giáp giữa đường đi thôn P, xã E, huyện K với quốc lộ 26 rộng 29m.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, các dấu vết để lại trên phương tiện, tử thi và lời trình bày của những người có liên quan xác định:

Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 47A-289.xx và ông Nguyễn Khắc D xác định là phần cản nhựa bảo vệ phía trước bên trái xe ô tô do Trần Văn H điều khiển và phần đuôi trái của ông Nguyễn Khắc D. Hình chiếu vuông góc điểm va chạm

giữa xe ô tô với ông Nguyễn Khắc D xuống mặt đường nằm trên phần đường bên phải quốc lộ 26 theo hướng huyện E1 đi thành phố B. Đo từ hình chiếu vuông góc điểm va chạm xuống mặt đường đến mép đường bên phải theo hướng từ huyện E1 đi thành phố B là 3,95m.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 110/TTh-TTPY ngày 15/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận về nguyên nhân chết của ông Nguyễn Khắc D như sau: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do choáng chấn thương: Chấn thương hàm mặt. Chấn thương ngực kín nặng/Nhiều thương tích nặng khác do tai nạn giao thông.

Tại bản cáo trạng số 25/KSĐT-HS ngày 09/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H: Từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật dân sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Trần Văn H đã thỏa thuận bồi thường cho người bị hại là 60.000.000 đồng. Gia đình người bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả xe ô tô biển số 47A-289.xx, nhãn hiệu HONDA CITY màu nâu hồng cho bị cáo Trần Văn H là chủ sở hữu.

Bị cáo Trần Văn H không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của ông Nguyễn Khắc D. Bị cáo phải nhận thức được rằng, tính mạng của người khác là bất khả xâm phạm, luôn được pháp luật Nhà nước ta tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, làm ảnh hưởng đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật đều bị trừng trị. Song, do không tuân thủ đúng quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, nên vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 25/3/2022 tại Km 127 + 700 quốc lộ 26 thuộc thôn T, xã E, huyện K, Trần Văn H điều khiển xe ô tô biển số 47A - 298.xx đi theo hướng huyện E1 đi thành phố B do thiếu chú ý và quan sát đã để xe ô tô va chạm với ông Nguyễn Khắc D đi bộ từ phải qua trái đường theo hướng huyện E1 đi thành phố B, làm ông D chết tại chỗ. Hành vi của Trần Văn H đã phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của gia đình và địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật dân sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi người bị hại chết, bị cáo Trần Văn H đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại là 60.000.000 đồng, gia đình người bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, không trái quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

- Về xử lý vật chứng: Xét thấy chiếc xe ô tô biển số 47A-289.xx, nhãn hiệu HONDA CITY màu nâu hồng là tài sản thuộc quyền sở hữu của gia đình bị cáo, vì vậy việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K trả lại cho bị cáo Trần Văn H là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **TRẦN VĂN H 01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật dân sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Trần Văn H đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại là 60.000.000 đồng, gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả xe số 47A-289.xx, nhãn hiệu HONDA CITY màu nâu hồng cho bị cáo Trần Văn H là chủ sở hữu nhận sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THA DS huyện K;
- Chánh án huyện K;
- Bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã E, huyện E1;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

H’NĂM BKRÔNG

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Viết Chấn Phạm Xuân Vinh

H’Năm Bkrông

